

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 24 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị N, sinh năm 1990; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm ruộng; CCCD số: 002190010705 do Cục CSQLHCVTTXH - BCA cấp ngày 05/10/2022; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- *Bị đơn*: Anh, sinh năm 1988; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm ruộng; CCCD số: 002088008011 do Cục CSQLHCVTTXH - BCA cấp ngày 16/8/2022; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Sìn Seo D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị N và anh Sìn Seo D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Sìn Seo D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba con chung cháu Sìn Ngọc L, sinh ngày 05/4/2011, cháu Sìn Thị Y, sinh ngày 25/3/2013, cháu Sìn Quang B, sinh ngày 23/01/2015, chị Phàn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị N, anh D xác nhận không có, vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phàn Thị N. Anh Sìn Seo D phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
 - VKSND tỉnh Hà Giang;
 - VKSND huyện Y;
 - Chi cục THA DS huyện Y;
 - Các đương sự;
 - UBND xã N, huyện Y,
- Tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Đoàn Ngọc Vĩnh